|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH**THANH TRA TỈNH**Số: 28/KL-TT |  **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 9 năm 2021* |

KẾT LUẬN THANH TRA

**Tại Công ty TNHH Một thành viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh**

Thực hiện Quyết định số 91/QĐ-TT ngày 29/7/2021 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về: Doanh nghiệp, đất đai, đầu tư xây dựng; thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và người lao động tại Công ty TNHH Một thành viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh (sau đây viết tắt là Công ty) năm 2019, 2020; từ ngày 09/8/2021 đến ngày 20/8/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thu thập hồ sơ, tài liệu, trực tiếp làm việc, kiểm tra tại Công ty.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 03/BC-ĐTT ngày 30/8/2021 của Trưởng Đoàn thanh tra; các hồ sơ tài liệu liên quan; Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Công ty TNHH Một thành viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh cấp, đăng ký lần đầu ngày 11/9/2012; đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 25/5/2020, mã số doanh nghiệp/mã số thuế: 3001650260; vốn điều lệ 120 tỷ đồng.

Địa chỉ trụ sở chính: Km 12 đường tránh thành phố Hà Tĩnh, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Toàn([[1]](#footnote-1)).

Công ty đăng ký 07 ngành nghề kinh doanh, trong đó ngành nghề chính là: Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia.

Bộ máy quản lý gồm: Hội đồng thành viên, Chủ tịch HĐTV, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, 04 phòng: Kế toán - Thống kê, Kỷ thuật, Kế hoạch - Cung tiêu, Hành chính - Nhân sự; 03 phân xưởng: Động lực, Chiết, Nấu - Men - Lọc. Tổng số lao động có đến thời điểm cuối năm 2020: 114 người.

Nơi đăng ký kê khai và nộp thuế: Cục Thuế tỉnh; hình thức kê khai nộp thuế GTGT: Theo phương pháp khấu trừ định kỳ hằng tháng.

Thời kỳ kiểm tra Công ty mở 05 tài khoản giao dịch ngân hàng([[2]](#footnote-2)).

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

**1. Việc chấp hành pháp luật về doanh nghiệp**

Công ty thực hiện kinh doanh đúng ngành nghề đăng ký, thực hiện việc thông báo thay đổi đăng ký kinh doanh đầy đủ, kịp thời khi có biến động. Tuy nhiên qua kiểm tra còn một số tồn tại:

- Chủ tịch HĐQT Tổng công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (Chủ sở hữu) giao nhiệm vụ cho người có quốc tịch nước ngoài (Singapo) làm chủ tịch HĐTV Công ty khi ông này không đáp ứng tiêu chuẩn theo Điều 24 Điều lệ Công ty (phải là người có quốc tịch Việt Nam).

- Chủ tịch HĐQT Tổng công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn bổ nhiệm và bổ nhiệm lại Tổng giám đốc Công ty theo thẩm quyền quy định tại Điều 25 Điều lệ. Tuy vậy, theo Khoản 1, Điều 81, Luật Doanh nghiệp năm 2014 thẩm quyền bổ nhiệm Giám đốc Công ty là của Chủ tịch HĐTV

- Theo khoản 2, Điều 43, Điều lệ công ty quy định: Chủ tịch công ty quyết định trích lập các quỹ theo quy định cụ thể trong Quy chế tài chính của Công ty. Tuy vậy, hằng năm Công ty chưa trích các quỹ đúng theo Quy chế tài chính đã ban hành, đồng thời, hằng tháng trong năm 2020, Công ty đã chuyển số tiền 48.905.339.266 đồng lợi nhuận tạm tính từng tháng cho Tổng Công ty là chưa có quy định tại Quy chế tài chính Công ty;

- Một số quy chế được ban hành trước khi Nhà nước bán cổ phần, thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (Công ty mẹ), từ đó đến thời điểm hiện nay quy định pháp luật Việt Nam đã có nhiều thay đổi nhưng Chủ sở hữu, Hội đồng thành viên và Ban giám đốc Công ty chậm sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy chế để phù hợp quy định hiện hành.

**2. Việc thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước năm 2019, 2020**

Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh đã kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thuế năm 2018, 2019 (Quyết định số 3887/QĐ-CT ngày 08/12/2020). Qua kiểm tra: Số liệu Công ty kê khai quyết toán thuế không chênh lệch so với số liệu Cục Thuế tỉnh kiểm tra. Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra tỉnh không tiến hành thanh tra lại việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách năm 2019. Kết quả thanh tra năm 2020, như sau:

***2.1. Công tác tài chính, kế toán***

Công ty đã thực hiện việc mở, ghi chép sổ sách kế toán, hạch toán theo dõi tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh bằng phần mềm kế toán Bravo. Chế độ kế toán áp dụng theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, tổ chức bộ máy kế toán phù hợp quy mô, loại hình, tính chất của doanh nghiêp; chứng từ kế toán được sắp xếp, phân loại, bảo quản đầy đủ, khoa học; báo cáo tài chính được lập đảm bảo thời gian và các nội dung theo quy định, báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty thuê kiểm toán độc lập kiểm toán theo quy định của Điều lệ công ty.

Quy định quản lý chi phí của Công ty được ban hành từ năm 2015, trong đó một số văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ đã hết hiệu lực và được thay thế nhưng Công ty chưa cập nhật, bổ sung, điều chỉnh để quy chế phù hợp với pháp luật hiện hành.

***2.2. Thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước***

\* Kết quả hoạt động SXKD theo báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

 *(ĐVT: Đồng)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** |  **Năm 2020**  |
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp DV |  534.871.441.232  |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu |  -  |
| 3 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV |  534.871.441.232  |
| 4 | Giá vốn hàng bán |  469.445.660.433  |
| 5 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV |  65.425.780.799  |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính |  8.477.135.093  |
| 7 | Chi phí tài chính |  -  |
| 8 | Chi phí quản lý doanh nghiệp |  11.942.343.771  |
| 9 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh |  61.960.572.121  |
| 10 | Thu nhập khác |  281.206.152  |
| 11 | Chi phí khác |  85.029.189  |
| 12 | Lợi nhuận khác |  196.176.963  |
| 13 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN |  62.156.749.084  |
| 13a | Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế |  3.749.541.179  |
| 14 | Thu nhập chịu thuế |  65.906.290.263  |
| 14 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 13.095.276.971 |
| 15 | Chi phí thuế TNDN hoãn lại |  85.981.083  |
| 16 | Tổng thu nhập sau thuế | 48.975.491.030 |

\* Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước năm 2020:

 *(ĐVT: Đồng)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** |  **Số còn phải nộp đầu năm**  |  **Lũy kế từ đầu năm**  |  **Số còn phải nộp cuối kỳ**  |
|  **Số phải nộp**  |  **Số đã nộp**  |
| 1 | Thuế môn bài |   |  3.000.000  |  3.000.000  |  -  |
| 2 | Thuế GTGT  |  6.337.682.635  |  63.188.866.268  |  62.174.535.243  | 7.352.013.660  |
| 3 | Thuế GTGT hàng NK |   |  75.086.108  |  75.086.108  |  -  |
| 4 | Thuế TNDN  |  3.963.119.588  |  13.095.276.971  |  15.529.446.822  |  1.528.949.737  |
| 5 | Thuế tiêu thụ đặc biệt |  47.272.075.950  |  483.507.173.093  |  477.556.828.193  | 53.222.420.850  |
| 6 | Thuế TNCN |  1.408.002.093  |  1.042.196.903  |  2.477.816.083  |  (27.617.087) |
| 7 | Thuế TN; Phí BVMT, khác |  -  |  23.786.000  |  23.786.000  |  -  |
| 8 | Thuế Nhà đất, tiền thuê đất |  -  |  813.045.361  |  813.045.361  |  -  |
|   | ***Tổng cộng 2020*** |  ***58.980.880.266***  |  ***561.748.430.704***  |  ***558.653.543.810***  | ***62.075.767.160***  |

*a) Việc in, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn*

Công ty sử dụng hóa đơn theo hình thức đặt in tại Công ty Cổ phần In Hà Tĩnh. Trong kỳ thanh tra, từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020, tồn kỳ trước chuyển sang 1.387 hóa đơn, phát hành mới 2.500 hóa đơn, sử dụng 3.145 hóa đơn, xóa 40 hóa đơn, tồn cuối kỳ 702 hóa đơn (từ số 0001799 đến 0002500).

Qua kiểm tra, Công ty phát hành, sử dụng, quản lý hóa đơn đã đảm bảo quy định tại Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014; Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành Nghị định của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ.

*b) Về thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)*

Công ty kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ định kỳ hằng tháng; kê khai và quyết toán thuế TNDN, TNCN định kỳ hằng năm. Qua kiểm tra Công ty kê khai kịp thời, đúng mẫu biểu quy định, hằng quý đã ước tính số thuế TNDN phải nộp để tạm nộp theo quy định.

**- Về doanh thu, thuế GTGT đầu ra**

Toàn bộ sản phẩm do Công ty sản xuất (Bia lon và Malt) đều do Tông công ty bao tiêu, thông qua hợp đồng; hàng xuất thực hiện qua hóa đơn GTGT.

Tổng doanh thu và thu nhập: 543.629.782.477 đồng (chi tiết có bảng trên). Qua kiểm tra hồ sơ do Công ty cung cấp, đối chiếu với tiền phát sinh trên tài khoản ngân hàng, sổ tiền mặt, sổ theo dõi công nợ, Công ty hạch toán, kê khai doanh thu đầy đủ, kịp thời, không có chênh lệch với số liệu của Đoàn thanh tra.

**- Về chi phí, thuế GTGT khấu trừ**

Nguồn nguyên liệu chủ yếu để sản xuất Bia (Malt, houblon, gạo, lon nhôm...) do Tổng công ty cung cấp trực tiếp hoặc đấu giá (gạo).

Tổng chi phí: 481.473.033.393 đồng (chi tiết có bảng trên). Qua kiểm tra các chi phí đã được tập hợp, phân bổ, hạch toán, kê khai đảm bảo quy định không chênh lệch so với số liệu của Đoàn thanh tra.

*c) Về thuế thu nhập cá nhân*

Tổng thu nhập chịu thuế (TNCT) trả cho cá nhân phát sinh trong năm là 28.130.926.512 đồng/117 người lao động có nghĩa vụ phải khấu trừ thuế. Trong đó, có 114 cá nhân cư trú có ký hợp đồng lao động, 3 cá nhân là hội đồng thành viên thuộc đối tượng tính thuế TNCN theo thuế suất toàn phần.

Kết quả kiểm tra các đối tượng lao động đã được cấp MST đầy đủ. Công ty đã kê khai, quyết toán thuế TNCN theo quy định và không chênh lệch với số liệu Đoàn thanh tra.

**3. Thực hiện nghĩa vụ với người lao động**

*3.1.Chấp hành pháp luật về lao động và tiền lương*

- Công ty ký hợp đồng lao động với 114 người([[3]](#footnote-3)), các hợp đồng lao động được ký đảm bảo đúng quy định; chi trả lương, thu nhập cho người lao động đầy đủ, kịp thời.

- Công ty đã xây dựng thang, bảng lương của người lao động gửi cơ quan quản lý (Phòng LĐTB&XH huyện Thạch Hà) để theo dõi theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động; thực hiện báo cáo tình hình sử dụng lao động gửi Phòng LĐTB&XH huyện Thạch Hà theo quy định tại Khoản 2, Điều 6, Thông tư số 23/2014/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2014 của Bộ LĐTB&XH; đã sử dụng hệ thống phần mềm để theo dõi, quản lý lao động theo quy định tại Điều 7, Thông tư số 23/2014/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2014([[4]](#footnote-4)) của Bộ LĐTB&XH.

- Việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động hằng năm đảm bảo theo quy định tại Điều 152, Bộ luật Lao động 2012 (Công ty ký Hợp đồng thuê Công ty CP Bệnh viện TTH Vinh cung cấp dịch vụ khám sức khỏe).

*3.2.Chấp hành các chính sách về bảo hiểm bắt buộc*

Trong các năm 2019, 2020 theo hợp đồng lao động, người lao động trong Công ty đã được tham gia các loại bảo hiểm bắt buộc; thực hiện việc trích nộp tiền bảo hiểm cho các lao động đúng theo tỷ lệ 32% quy định (doanh nghiệp đóng 21,5%; người lao động đóng 10,5%). Mức lương đóng bảo hiểm được thực hiện theo bảng lương của Công ty (cao hơn mức tối thiếu và thấp hơn mức tối đa được quy định tại khoản 2 và khoản 3, Điều 6, Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam).

Việc thanh toán chi trả chế độ bảo hiểm (tiền ốm đau, thai sản) cho người lao động được thực hiện đầy đủ, theo quy định.

*3.3. Thực hiện nghĩa vụ công đoàn*

Công ty đã thực hiện việc trích lập và đóng nộp kinh phí công đoàn lên Công đoàn ngành Công Thương Việt Nam, cụ thể: Số chưa nộp năm 2018 chuyển sang: 81.974.000 đồng, số phải nộp 2 năm 2019, 2020: 513.858.000 đồng, số đã nộp: 618.568.000 đồng, số nộp quá chuyển sang năm 2021: 20.724.000 đồng. Qua kiểm tra Công ty đã thực hiện theo dõi số phải nộp, thực hiện nộp đúng số tiền quy định tại Điều 5, Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ hướng dẫn về tài chính công đoàn. Tuy vậy việc Công ty nộp kinh phí công đoàn tại Công đoàn ngành Công Thương là chưa đúng nơi thu theo Điều 19, [Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam về](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Quyet-dinh-so-1908-QD-TLD-Quy-dinh-quan-ly-tai-chinh-tai-san-cong-doan-thu-phan-phoi-nguon-thu-2016-336820.aspx?anchor=dieu_19) việc ban hành quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt, thu, nộp tài chính công đoàn.

**4. Chấp hành quy định pháp luật về đất đai**

Thời điểm thanh tra, Công ty đang sử dụng thửa đất số 01, 02, tờ bản đồ số “00” với diện tích 192.110,9 m2 tại xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Thửa đất được thuê với mục đích: Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh (Xây dựng Nhà máy Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh), thời hạn sử dụng đất đến ngày 07/3/2058, thửa đất đã được UBND tỉnh cấp Giấy CNQSD đất số BG481956 ngày 15/9/2011.

***- Trình tự, thủ tục thuê đất, việc sử dụng đất***

+ Về hồ sơ pháp lý: Khu đất Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh đang sử dụng, sản xuất, kinh doanh có các hồ sơ về đất đai được cập nhật và lưu giữ đầy đủ;

+ Mục đích sử dụng đất: Khu đất được nhà nước cho thuê đã được đưa vào sử dụng đúng mục đích (xây dựng Nhà máy Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh) đúng theo Quyết định cho thuê đất được cấp;

+ Tình trạng sử dụng đất: Hiện tại, theo báo cáo của doanh nghiệp không có khiếu nại, tranh chấp tại khu đất.

***- Về nộp tiền thuê đất, tiền thuế sử dụng đất***

+ Thực hiện theo dõi, đóng nộp tiền thuê đất, tiền thuế sử dụng đất phi NN*:* Công ty mở sổ sách theo dõi đầy đủ các khoản tiền thuê đất, tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, cụ thể: Năm 2019, đã đóng nộp số tiền 376.201.425 đồng (thuê đất: 350.266.440 đồng, thuế sử dụng đất phi NN: 25.934.985 đồng), năm 2020 đã đóng nộp: 813.045.361 đồng (thuê đất: 787.110.376 đồng, thuế sử dụng đất phi NN: 25.934.985 đồng).

+ Về miễn tiền thuê đất: Thửa đất được miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 939/QĐ-CT ngày 04/5/2015 của Cục Thuế tỉnh với số tiền được miễn: 2.140.515.657 đồng, thời gian được miễn 04 năm 07 tháng (từ 03/9/2014 đến 03/4/2019)([[5]](#footnote-5)).

**5. Việc chấp hành quy định pháp luật về ĐTXD dự án**

Trong kỳ thanh tra, Công ty thực hiện đầu tư xây dựng, lắp đặt bổ sung thêm 02 Tank (thùng nằm ngang) để sản xuất bia, mỗi Tank dung tích 165m3, với tổng giá trị đầu tư 13.166.359.220 đồng, năm 2019 đã nghiệm thu đưa vào sử dụng. Qua kiểm tra, Công ty đã thực hiện đảm bảo trình tự, thủ tục thẩm quyền về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp. Tuy vậy nhà thầu: Công ty TNHH Cơ nhiệt điện lạnh Bách Khoa *(Mã số thuế: 0100520122; địa chỉ: Số 24, đường Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội)* thi công gói thầu xây dựng lắp đặt thiết bị với giá trị hợp đồng được nghiệm thu thanh toán 12.330.000.000 đồng. Đây là Nhà thầu có trụ sở ngoài tỉnh Hà Tĩnh, nhưng đến thời điểm thanh tra chưa đăng ký kê khai và đóng nộp thuế GTGT vãng lai ngoại tỉnh theo quy định. Đoàn thanh tra đã lập Biên bản ngày 10/8/2021 xác nhận sự việc và yêu cầu Công ty TNHH Cơ nhiệt điện lạnh Bách Khoa phải truy nộp số tiền thuế GTGT vãng lai ngoại tỉnh chưa thực hiện; ngày 13/8/2021, Công ty TNHH Cơ nhiệt điện lạnh Bách Khoa đã chuyển nộp đầy đủ số thuế 224.181.818 đồng vào Kho bạc Nhà nước huyện Thạch Hà theo Biên bản đã ký giữa Đoàn thanh tra, Chủ đầu tư và Nhà thầu (Có bản phô tô giấy nộp tiền gửi kèm).

**III. KẾT LUẬN**

**1. Kết quả, ưu điểm**

- Công ty là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bia (mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt với mức thuế suất 65%). Năm 2020 mặc dù bị ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19, gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm, nhưng Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty và CBCNV đã duy trì sản xuất, tạo việc làm và thu nhập khá cao cho hơn 114 lao động, cung cấp nguyên liệu men bia cho một số doanh nghiệp, thuê các doanh nghiệp khác các dịch vụ như: Vệ sinh, bảo vệ, ...đã gián tiếp tạo việc làm cho nhiều lao động khác, góp phần đáng kể vào sự ổn định, phát triển kinh tế xã hội chung của tỉnh Hà Tĩnh. Trong năm 2020, mặc dù doanh thu giảm 105,3 tỷ đồng (16,45%) so với năm 2019 nhưng kết quả hoạt động kinh doanh vẫn đạt mức lợi nhuận cao (51,8%) vốn điều lệ; đóng góp lớn vào nguồn thu ngân sách trên địa bàn tỉnh (năm 2020, đã nộp ngân sách số tiền 558.653.543.810 đồng), nhiều năm liền được vinh danh là doanh nghiệp tiêu biểu của tỉnh Hà Tĩnh, được các cấp tặng nhiều bằng khen do có thành tích nộp thuế cao.

- Tổ chức bộ máy phù hợp với quy mô sản xuất và loại hình hoạt động của doanh nghiệp. Bộ phận kế toán đã thực hiện mở đầy đủ các loại sổ sách kế toán để theo dõi các nghiệp vụ phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Báo cáo tài chính được lập đảm bảo nội dung, thời gian quy định; thực hiện hạch toán kế toán các nghiệp vụ kinh tế theo chuẩn mực kế toán; số liệu trên báo cáo tài chính phù hợp với số liệu ở các loại sổ tài khoản và được kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán. Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo dõi trên sổ sách phù hợp với các tờ khai, đối chiếu của các cơ quan quản lý.

- Toàn bộ lao động làm việc tại Công ty được ký hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 23, Bộ luật Lao động năm 2012; nội dung hợp đồng lao động cơ bản thể hiện đầy đủ các mục quyền và nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động; lao đông của Công ty được tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc theo quy định. Công ty thực hiện chi trả tiền công, các khoản lương, thưởng cho người lao động kịp thời, chứng từ đầy đủ. Các chế độ cho người lao động như: Ốm đau, thai sản được Công ty thực hiện tốt.

- Công ty sử dụng thửa đất tại xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà để xây dựng Nhà máy sản xuất Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh; nhà máy đã đi vào hoạt động từ năm 2011và phát huy tốt hiệu quả. Thửa đất do Công ty thuê có đầy đủ các hồ sơ về đất đai, sử dụng đất đúng mục đích được giao; quá trình thuê đất, sử dụng đất đến thời điểm thanh tra không phát sinh tranh chấp. Công ty thực hiện theo dõi, đóng nộp đầy đủ tiền thuê đất, tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

**2. Hạn chế, tồn tại**

***- Thực hiện quy định Luật Doanh nghiệp:*** Đã nêu cụ thể ở mục 1, Phần II ở trên.

***- Thực hiện quy định của pháp luật về tài chính - kế toán, thuế:*** Một số quy chế về tài chính, chi tiêu chưa được bổ sung, điều chỉnh để phù hợp với quy định mới hiện hành

***- Thực hiện quy định của pháp luật về lao động:*** Đã nêu cụ thể ở mục 3, Phần II ở trên.

***- Thực hiện quy định về đất đai, đầu tư xây dựng dự án:***Đã nêu cụ thể ở mục 4, Phần II ở trên.

**IV. KIẾN NGHỊ, XỬ LÝ**

Qua thanh tra, đề nghị Công ty tổ chức thực hiện các nội dung sau:

***1. Thực hiện quy định của pháp luật về doanh nghiệp***

Yêu cầu Công ty kiến nghị chủ sở hữu (Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn) tiến hành điều chỉnh Điều lệ Công ty phù hợp với pháp luật hiện hành cũng như cách thức, phương pháp điều hành của Chủ sở hữu và Công ty mẹ đối với các Công ty con (sửa đổi quy định Chủ tịch HĐTV phải có quốc tịch Việt Nam, Chủ tịch HĐQT Công ty mẹ bổ nhiệm và bổ nhiệm lại Tổng giám đốc,...).

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy chế tài chính và các nội quy, quy chế khác đã được ban hành từ khi thành lập Công ty (trước khi cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại Công ty mẹ) để phù hợp với quy định hiện hành và công tác quản trị điều hành mới của Chủ sở hữu, Hội đồng thành viên.

***2. Công tác Tài chính - Kế toán; kê khai và quyết toán thuế***

Sửa đổi, điều chỉnh quy định Quản lý chi phí của Công ty để quy chế phù hợp với pháp luật hiện hành. Chuyển từ hóa đơn giấy sang sử dụng hóa đơn điện tử.

***3. Thực hiện quy định của pháp luật đối với người lao động***

Thực hiện việc chuyển đổi nơi đóng nộp kinh phí công đoàn từ Công đoàn ngành Công thương về Liên đoàn lao động nơi Công ty đăng ký địa chỉ trụ sở kinh doanh (Liên đoàn Lao động huyện Thạch Hà) để đảm bảo phân cấp trong thu nộp nguồn kinh phí Công đoàn.

***4. Việc quản lý và sử dụng đất, quản lý dự án đầu tư***

Trong thực hiện dự án đầu tư xây dựng (nếu có), Công ty chủ động phối hợp với cơ quan thuế địa phương, đề nghị nhà thầu ngoại tỉnh, đăng ký, kê khai, nộp thuế Giá trị gia tăng vãng lai theo quy định.

***5. Về kinh tế:*** Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 101/QĐ-TT ngày 12/8/2021 về xử lý thu hồi thuế Giá trị gia tăng vãng lai ngoại tỉnh, số tiền 224.181.818 đồng vào Ngân sách Nhà nước từ Công ty TNHH Cơ nhiệt điện lạnh Bách Khoa- Hà Nội (đã thực hiện).

Trên đây là kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về: Doanh nghiệp, đất đai, đầu tư xây dựng, thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và người lao động tại Công ty TNHH Một thành viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh. Yêu cầu Giám đốc Công ty và các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện và báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh trước ngày 30/10/2021. Giao Trưởng Đoàn thanh tra theo Quyết định số 91/QĐ-TT ngày 29/7/2021, Trưởng Phòng Nghiệp vụ 4 - Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - UBND tỉnh (B/c);- Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh;- Lưu: VT, ĐTT, NV4.  | KT.CHÁNH THANH TRA**PHÓ CHÁNH THANH TRA****Phan Tiến Phú** |

1. Sinh ngày 20/4/1966, dân tộc Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, CMND số 021972852 do Công an Tp Hồ Chí Minh cấp ngày 13/8/2012; nơi đăng ký HKTT: 120/29B Trần Bình Trọng, phường 2, Quận 5, Tp Hồ Chí Minh [↑](#footnote-ref-1)
2. (1) Ngân hàng TMCP Công thương VN- Chi nhánh Hà Tĩnh,số TK: 117000094093; (2) Ngân hàng NN&PTNT VN - Chi nhánh Trungtâm Sài Gòn,số TK: 1900201448147; (3) Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN-Chi nhánh Hà Tĩnh,số TK: 0201000456788; (4) Ngân hàng NN&PTNT VN - Chi nhánh Hà Tĩnh,số TK: 3700201006523; (5) Ngân hàng NN&PTNT VN- Chi nhánh Hà Tĩnh II,số TK: 3701201007620. [↑](#footnote-ref-2)
3. Năm 2019: 05 người lao động ký hợp đồng xác định thời hạn và 109 người ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn; Năm 2020: 06 người lao động ký hợp đồng xác định thời hạn và 108 lao động ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn [↑](#footnote-ref-3)
4. Về việc hướng dẫn một số điều tại Nghị định số 03/2014/NĐ-CP ngày 16/1/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về việc làm [↑](#footnote-ref-4)
5. Lý do được miễn: Căn cứ tại Điểm b Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước: “Miễn tiền thuê đấtbảy (07) năm đối với dự án đầu tư vào địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn” [↑](#footnote-ref-5)